

Phát hành ngày 22/11/2021

TỔNG QUAN TTCK TRONG NƯỚC



TỔNG QUAN TTCK

	HSX	HNX	UPCOM	VN30
Chỉ số Index	1,452.35	453.97	113.24	1,500.05
%Thay đổi trong tuần	-1.43%	2.79%	2.33%	-1.83%
GTGD TB/ phiên (tỷ đồng)	34,737.78	4,963.55	3,518.81	20,027.58
%Thay đổi so với tuần trước	12.14%	13.43%	9.53%	9.92%
KLGD TB/ phiên (triệu CP)	1,141.38	196.34	183.39	573.43
%Thay đổi so với tuần trước	10.84%	16.30%	10.74%	9.89%
P/E	17.11	24.26	25.26	16.04
P/B	2.72	2.60	2.98	2.97

Diễn biến TTCK trong nước

Thị trường điều chỉnh trở lại sau ba tuần tăng điểm liên tiếp. Kết thúc tuần giao dịch từ 15-19/11, VN-Index đứng ở mức 1.452,35 điểm, tương ứng giảm 21,02 điểm (-1,4%) so với phiên cuối tuần trước. Trong khi đó, HNX-Index vẫn tăng 12,34 điểm (2,8%) lên 453,97 điểm. UPCoM-Index cũng tăng 2,58 điểm (2,3%) lên 113,24 điểm.

Khối ngoại giao dịch vẫn theo chiều hướng tiêu cực và gây những áp lực đáng kể lên tâm lý nhà đầu tư. Cụ thể, dòng vốn ngoại trên thị trường mua vào 202 triệu cổ phiếu, trị giá 9.524 tỷ đồng, trong khi bán ra 239 triệu cổ phiếu, trị giá 10.684 tỷ đồng. Tổng khối lượng bán ròng ở mức 36,6 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị bán ròng là 1.160 tỷ đồng. Riêng ở sàn HoSE, khối ngoại có tuần bán ròng thứ 3 liên tiếp với giá trị giảm 5% so với tuần trước đó và ở mức 1.183 tỷ đồng, tương ứng khối lượng bán ròng là 32,4 triệu cổ phiếu. Nếu tính về giao dịch khớp lệnh thì dòng vốn này bán ròng hơn 1.831 tỷ đồng. Ở sàn HNX, khối ngoại có tuần bán ròng thứ 9 liên tiếp với giá trị gấp 4,4 lần tuần trước và ở mức 103 tỷ đồng, tương ứng khối lượng 5,4 triệu cổ phiếu. Tại sàn UPCoM, khối ngoại mua ròng trở lại gần 125 tỷ đồng, tương ứng khối lượng bán ròng là 1,3 triệu cổ phiếu.

Khối tự doanh trong tuần từ 15-19/11 mua vào 42 triệu cổ phiếu, trị giá 2.209 tỷ đồng, trong khi bán ra 68,7 triệu cổ phiếu, trị giá 2.992 tỷ đồng. Tổng khối lượng bán ròng ở mức hơn 26,6 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị bán ròng là 782 tỷ đồng, gấp 2,5 lần tuần trước đó. Nếu chỉ tính về khớp lệnh thì dòng vốn tự doanh sàn này bán ròng 442 tỷ đồng, tăng vọt so với mức chỉ 5 tỷ đồng của tuần trước.

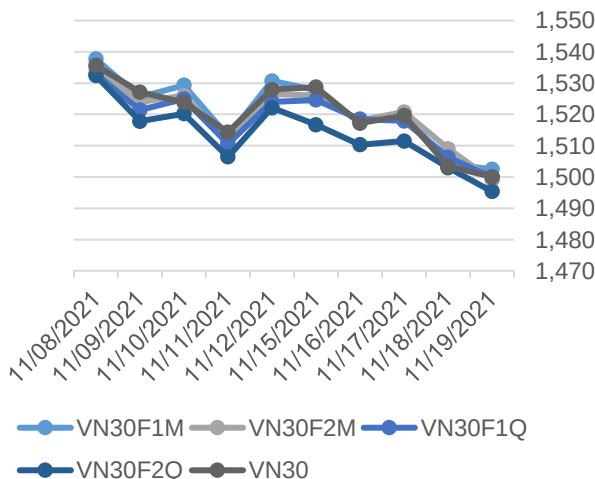
Diễn biến TTCK phái sinh

Thị trường phái sinh giảm so với tuần trước, đóng cửa thấp hơn phiên cuối tuần trước ở tất cả các chỉ số. Tính chung cho cả tuần, VN30F1M giảm nhiều nhất với 1.84%, tương ứng 1.502.50 điểm; hợp đồng VN30F2M cũng giảm 1.79% xuống mốc 1.499.10 điểm, hợp đồng VN30F1Q đóng cửa ở mức 1.500.00 điểm giảm 1.57%, VN30F2Q giảm 1.75%, ở mức 1.495.40 điểm. Hiện tại, chỉ số cơ sở VN30-Index đang ở mức 1.500.05 điểm, giảm 1.83% so với cuối tuần trước. Tâm lý thị trường đang tỏ ra thận trọng, các nhà đầu tư đang có xu hướng chốt lời cổ phiếu.

Đồ thị chỉ số VNINDEX



Giá HĐTL so với VN30





TTCK QT

Chỉ số
Index%Thay đổi
trong tuần

Dow Jones	35,602	-1.38%
S&P 500	4,698	0.32%
FTSE 100	7,256	-1.25%
DAX	16,160	0.41%
Shang Hai	3,521	-0.52%
Nikkei	29,683	0.25%



Diễn biến TTCK quốc tế

Kết thúc phiên cuối tuần, Dow Jones giảm 268,97 điểm, tương đương 0,75%, xuống 35.601,98 điểm. S&P 500 giảm 6,58 điểm, tương đương 0,14%, xuống 4.697,96. Nasdaq tăng 63,73 điểm, tương đương 0,4%, lên 16.057,44 điểm, vượt đỉnh lịch sử 15.993,71 điểm thiết lập hôm 18/11. Đây là lần đầu tiên Nasdaq đóng cửa trên 16.000 điểm. Chốt tuần, Dow Jones giảm 1,4%, tuần giảm thứ hai liên tiếp, mất 2,3% kể từ đỉnh ngày 8/11. Nasdaq và S&P 500 lần lượt tăng 1,2% và 0,3%. Tổng khối lượng giao dịch tại Mỹ ngày 19/11 là 10,68 tỷ cổ phiếu, thấp hơn so với trung bình 11,12 tỷ cổ phiếu trong 20 phiên trước đó.

Kết phiên cuối tuần, Chỉ số MSCI châu Á - Thái Bình Dương không gồm Nhật Bản giảm 0,22%. Tại Nhật Bản, Nikkei 225 tăng 0,5%, Topix tăng 0,44%. Thị trường Trung Quốc đi lên với Shanghai Composite tăng 1,13%, Shenzhen Component tăng 1,19%. Chỉ số Hang Seng của Hong Kong giảm 1,07% với đà bán tiếp tục xuất hiện trong nhóm cổ phiếu công nghệ. Chỉ số Kospi của Hàn Quốc tăng 0,8%. ASX 200 của Australia tăng 0,23%.



DIỄN BIẾN GIÁ HÀNG HÓA CÓ TÁC ĐỘNG ĐẾN TTCK



Giá vàng

Giá vàng ngày 19/11 xuống đáy một tuần do USD tăng giá sau khi một thống đốc Fed kêu gọi siết chính sách hỗ trợ sớm hơn.

Giá vàng giao ngay tại sàn New York giảm 13,5 USD xuống 1.845 USD/ounce.

Giá vàng tương lai giảm 0,5% xuống 1.851,6 USD/ounce.



Giá dầu

Giá dầu Brent tương lai giảm 2,35 USD, tương đương 2,9%, xuống 78,89 USD/thùng.

Giá dầu WTI giao tháng 12 giảm 2,91 USD, tương đương 3,6%, xuống 76,1 USD/thùng.

Giá dầu WTI giao tháng 1 giảm 2,65 USD, tương đương 3,4%, xuống 75,78 USD/thùng.

Chốt tuần, giá cả hai loại dầu đều giảm, tuần thứ tư liên tiếp – lần đầu tiên kể từ tháng 3/2020.



Tiền tệ

Chốt tuần, chỉ số US Dollar Index (DXY), đo lường biến động đồng bạc xanh với 6 đồng tiền chủ chốt (EUR, JPY, GBP, CAD, SEK, CHF) tăng 0,56% lên mức 96,075 điểm.

Đồng USD tăng giá mạnh khi các nhà đầu tư chuyển hướng sang các tài sản an toàn sau khi Áo trở thành quốc gia đầu tiên ở Tây Âu tuyên bố áp dụng lại lệnh phong tỏa toàn quốc trong bối cảnh các ca nhiễm COVID-19 gia tăng.

Thị trường kỳ vọng đồng USD có thể mạnh hơn nữa trong năm tới khi dữ liệu kinh tế của Mỹ, bao gồm cả doanh số bán lẻ được công bố vào đầu tuần này, phần lớn gây bất ngờ với xu hướng đi lên, trong khi lạm phát đang tăng mạnh hơn dự kiến.

VNINDEX

Chốt phiên giao dịch ngày thứ 6, VN-Index giảm 17,48 điểm tương ứng giảm 1,19% xuống 1.452,35 điểm. Khối lượng giao dịch trên sàn HSX đạt trên 44.000 tỷ đồng. Về khối ngoại, nước ngoài bán ròng gần 800 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

VN-Index có lúc giảm sâu hơn 34 điểm về vùng hỗ trợ ngắn 1434 và nằm dưới đường SMA20 trước khi hồi lên đóng cửa tại 1.452,35 điểm. Chỉ báo MACD bắt đầu cắt xuống đường Signal, RSI và MFI cũng đang cho thấy xu hướng giảm ngắn hạn vẫn đang tiếp diễn.

Trên đồ thị tuần, VN-Index tạo thành 1 cây nến giảm điểm, các chỉ báo MACD, RSI và MFI cho thấy thị trường vẫn đang trong 1 xu hướng tăng trung hạn còn trong ngắn hạn có thể có sự điều chỉnh về vùng hỗ trợ phía dưới.



HNXINDEX

Kết phiên giao dịch ngày thứ 6, HNX-Index giảm 14,75 điểm tương ứng giảm 3,15% xuống 453,97 điểm, khối lượng giao dịch ở mức cao so với trung bình 10 phiên gần nhất. Khối ngoại bán ròng gần 6 tỷ đồng trong phiên.

Chỉ số đóng cửa ở mức 441,63 điểm tạo thành cây nến Mazubozu màu đỏ cùng với khối lượng lớn cho thấy lực bán trên sàn HNX rất mạnh. Nhiều khả năng chỉ số sẽ có sự điều chỉnh mạnh trong tuần tới khi các chỉ báo RSI, MFI đều cho thấy đang ở vùng quá mua và đang bắt đầu đi xuống.

Ở đồ thị tuần, HNX-Index tạo cây nến Shooting Star cho thấy xu hướng đảo chiều giảm điểm, các chỉ báo RSI, MFI đều đã ở vùng quá mua và khả năng xảy ra giảm điểm trong phiên tới là rất lớn vì vậy các nhà đầu tư nên thận trọng với những cổ phiếu đã có nhịp tăng giá mạnh trong thời gian qua.

NHẬN ĐỊNH VÀ KHUYẾN NGHỊ

VN-Index tuần vừa qua tạo thành 1 cây nến giảm điểm, các chỉ báo MACD, RSI và MFI cho thấy thị trường vẫn đang trong 1 xu hướng tăng trung hạn còn trong ngắn hạn có thể sẽ tiếp tục điều chỉnh về vùng hỗ trợ mạnh 1425 điểm và tạo đáy để đi lên trong tuần tới.

Trong phiên cuối tuần trước hầu hết các nhóm ngành đều giảm điểm mạnh trừ 1 số nhóm ngành như ngân hàng vẫn tăng điểm và giữ cho thị trường không bị giảm quá sâu. Nhóm cổ phiếu ngân hàng đã tạo đáy, tích lũy đi lên và được quỹ ngoại mua gom trong thời gian qua. Vì vậy các nhà đầu tư có thể tham gia giải ngân và nắm giữ đối với cổ phiếu ngân hàng đã được nhận định trong tuần trước.

Một số cổ phiếu đáng quan tâm: TCB, ACB, MBB, HDB, MSB.



BỨC TRANH KINH TẾ VĨ MÔ



Tỷ giá: Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) ngày 20/11 được Ngân hàng Nhà nước công bố là 23.112 đồng/USD, giảm 3 đồng so với tuần trước.

Lãi suất: Thị trường tiền tệ liên ngân hàng áp dụng ngày 18/11/2021, lãi suất bình quân liên ngân hàng tăng giảm trái chiều. Cụ thể, lãi suất qua đêm tăng nhẹ lên 0.64%/năm, lãi suất tuần giảm xuống mức 0.64%, kì hạn 1 tháng tăng lên mức 1.20%, kì hạn 3 tháng giảm còn 2.32%, trong khi kì hạn 6 tháng tăng 2.50%.



THÔNG TIN TÁC ĐỘNG TIÊU CỰC ĐẾN THỊ TRƯỜNG

Cán cân thương mại nửa đầu tháng 11 thâm hụt 370 triệu USD Theo số liệu từ Tổng cục Hải quan, cán cân thương mại thâm hụt 370 triệu USD trong nửa đầu tháng 11 và thâm hụt 132 triệu USD tính từ đầu năm đến nay. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu nửa đầu tháng 11 của Việt Nam đạt 14,61 tỷ USD, giảm gần 7% so với nửa cuối tháng 10. Đà sụt giảm ghi nhận ở một số mặt hàng như điện thoại các loại và linh kiện, máy vi tính, sản phẩm điện tử & linh kiện, thủy sản.

Lạm phát ở Anh cao nhất 10 năm Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tại Anh tháng 10 tăng 4,2% so với cùng kỳ năm trước, vượt dự báo tăng 3,9% từ giới phân tích. CPI tháng 9 tăng 3,1%. CPI tháng 10 đang gấp hơn 2 lần so với mục tiêu đặt ra bởi Ngân hàng Anh (BOE) và cao nhất kể từ năm 2011. Lạm phát trong eurozone tháng 10 lên đỉnh 13 năm, ở 4,1%, do khối đồng tiền chung này phải chịu giá năng lượng cao.



THÔNG TIN TÁC ĐỘNG TÍCH CỰC ĐẾN THỊ TRƯỜNG

Giảm thuế nhập khẩu hãm đà tăng giá nguyên liệu Giảm thuế suất thuế nhập khẩu MFN của một số sản phẩm thép xây dựng, thép tấm từ 5% đến 10% sau ngày 30/12/2021. Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 101/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 122/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ và Nghị định số 57/2020/NĐ-CP ngày 25/5/2020 của Chính phủ về Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan.

Tận dụng tốt các FTA: Kim ngạch xuất nhập khẩu có thể vượt 600 tỷ USD Đại diện Bộ Công Thương dự báo năm 2021 tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam có thể đạt xung quanh con số từ 640-645 tỷ USD và duy trì xuất siêu nhẹ. Trong những năm gần đây, Việt Nam liên tục đạt kim ngạch xuất khẩu cao trong giao thương quốc tế, điều này cho thấy doanh nghiệp trong nước ngày càng biết khai thác, tận dụng lợi thế cạnh tranh trên thị trường.

Dầu sụt 4% xuống thấp nhất trong 6 tuần Giá dầu giảm mạnh xuống mức thấp nhất trong 6 tuần vào ngày thứ Sáu (19/11), khi các lệnh phong tỏa mới vì Covid-19 làm dấy lên lo ngại về nhu cầu cũng như khi các công ty trong ngành báo hiệu về sự quay trở lại của nguồn cung.

THÔNG TIN VĨ MÔ TUẦN TỚI



- (22/11) Trung Quốc quyết định lãi suất cơ bản
- (25/11) Cuộc họp Ủy ban Thị trường mở (FOMC)
- (22-26/11) Ishares MSCI Frontier 100 ETF giao dịch cơ cấu

LỊCH SỰ KIỆN THỊ TRƯỜNG

Ngày GD không hưởng quyền	Ngày đăng ký cuối cùng	Ngày thực hiện	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện
22/11/2021	23/11/2021	22/11/2021	ITC	HSX	Chi trả cổ tức năm 2020 (tỷ lệ 100:10)
22/11/2021	23/11/2021	23/12/2021	TLD	HSX	Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021
22/11/2021	23/11/2021	29/11/2021	GDT	HSX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
22/11/2021	23/11/2021	22/11/2021	TLI	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
22/11/2021	22/11/2021	22/11/2021	DMN	Upcom	Giao dịch đầu tiên 12.500.000 cổ phiếu đăng ký giao dịch
22/11/2021	23/11/2021	27/12/2021	T12	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (100đ/cp)
22/11/2021	23/11/2021	22/11/2021	MCI	Upcom	Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2021
22/11/2021	23/11/2021	6/12/2021	EMG	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1.500đ/cp)
22/11/2021	22/11/2021	22/11/2021	FTS	HSX	Niêm yết bổ sung 2.074.200 cp
23/11/2021	24/11/2021	23/11/2021	VTG	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
		23/11/2021	SSI	HSX	Giao dịch 109.152.380 cp niêm yết bổ sung (chia 2 đợt)
23/11/2021	23/11/2021	23/11/2021	CFC	Upcom	Hủy ĐKGD cổ phiếu
23/11/2021	24/11/2021	24/12/2021	TVW	Upcom	ĐHĐCĐ bất thường năm 2021, trả cổ tức bằng tiền mặt (550đ/cp)
23/11/2021	24/11/2021	23/11/2021	SCC	Upcom	Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021
23/11/2021	24/11/2021	23/11/2021	BVB	Upcom	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
23/11/2021	24/11/2021	23/11/2021	EIB	HSX	Thực hiện quyền đề cử nhân sự dự kiến vào HĐQT, BKS nhiệm kỳ VII
23/11/2021	24/11/2021	23/11/2021	TNA	HSX	Trả cổ tức năm 2020 (tỷ lệ 10:1), phát hành cp để tăng vốn
23/11/2021	24/11/2021	23/11/2021	KSK	Upcom	Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021
23/11/2021	24/11/2021	30/12/2021	SFG	HSX	Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2021
	12/11/2021	23/11/2021	HBC	HSX	Giao dịch 11.540.386 cp niêm yết bổ sung
23/11/2021	24/11/2021	22/12/2021	HCT	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (200 đ/cp)
23/11/2021	24/11/2021	23/11/2021	CMS	HNX	Tham dự ĐHĐCĐ bất thường lần 1 năm 2021
23/11/2021	23/11/2021	23/11/2021	EMS	Upcom	Giao dịch 1.499.747 cổ phiếu niêm yết bổ sung
23/11/2021	23/11/2021	23/11/2021	C71	Upcom	Hủy ĐKGD cổ phiếu
23/11/2021	24/11/2021	23/11/2021	DTI	Upcom	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
23/11/2021	24/11/2021	23/11/2021	PNJ	HSX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
24/11/2021	25/11/2021	10/12/2021	TCT	HSX	Chi trả cổ tức năm 2020 (500 đ/cp)
24/11/2021	25/11/2021	29/12/2021	NLG	HSX	Tạm ứng cổ tức năm 2021 (619 đ/cp), trả cổ tức năm 2020 (tỷ lệ 100:3.616)
24/11/2021	25/11/2021	22/12/2021	DAR	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (200đ/cp)
24/11/2021	24/11/2021	24/11/2021	CXH	Upcom	Hủy ĐKGD cổ phiếu
24/11/2021	25/11/2021	24/11/2021	IBD	Upcom	Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021
		25/11/2021	VTZ	HNX	Giao dịch đầu tiên 20.000.000 cổ phiếu niêm yết
25/11/2021	26/11/2021	24/12/2021	ANV	HSX	Chi trả cổ tức năm 2020 (1.000 đ/cp)
	18/11/2021	25/11/2021	TCH	HSX	Giao dịch 219.546.224 cp niêm yết bổ sung (chia 2 đợt)
		25/11/2021	VIX	HSX	Giao dịch 146.876.254 cp niêm yết bổ sung (chia 2 đợt)
		25/11/2021	SHP	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
		25/11/2021	GKM	HNX	Giao dịch đầu tiên 8.930.191 cổ phiếu niêm yết bổ sung
		25/11/2021	GLH	OTC	Giao dịch đầu tiên 5.000.000 trái phiếu niêm yết
25/11/2021	26/11/2021	14/12/2021	TLP	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (37đ/cp)
		25/11/2021	TGG	HSX	ĐHĐCĐ bất thường lần 2 năm 2021
25/11/2021	26/11/2021	20/12/2021	SPC	Upcom	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, trả cổ tức bằng tiền mặt (1.000đ/cp)
25/11/2021	26/11/2021	10/12/2021	DWS	Upcom	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, trả cổ tức bằng tiền mặt (550đ/cp)
25/11/2021	26/11/2021	15/12/2021	CLC	HSX	Trả cổ tức đợt 1 năm 2021 (1.000 đ/cp)
		25/11/2021	BTP	HSX	ĐHĐCĐ bất thường năm 2021
26/11/2021	29/11/2021	23/12/2021	HTV	HSX	Chi trả cổ tức năm 2020 (1.000 đ/cp)
26/11/2021	29/11/2021	26/11/2021	DHC	HSX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
26/11/2021	29/11/2021	26/11/2021	BSR	Upcom	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
26/11/2021	26/11/2021	26/10/2021	MHP	Upcom	Hủy ĐKGD cổ phiếu
26/11/2021	29/11/2021	26/11/2021	HWS	Upcom	Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021
26/11/2021	29/11/2021	26/11/2021	VPR	Upcom	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
26/11/2021	29/11/2021	26/11/2021	DOC	Upcom	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
26/11/2021	29/11/2021	26/11/2021	V21	HNX	Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021
		27/11/2021	TCO	HSX	ĐHĐCĐ trực tuyến bất thường lần 2 năm 2021



Phát hành ngày 22/11/2021

ABS
CHỨNG KHOÁN AN BÌNH

THỐNG KÊ TOP CỔ PHIẾU SÀN HSX

Top tăng mạnh nhất	Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa
	MCG	39.85%	9,230
	PXI	39.76%	7,100
	TNI	39.75%	9,950
	EVG	39.58%	20,100
	EVG	39.58%	20,100
	PTC	39.41%	21,400
	SJF	39.39%	18,400
	DAG	38.99%	15,150
	KHP	37.37%	19,850
	PNC	35.51%	14,500

Top giảm mạnh nhất	Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa
	SMC	-16.50%	42,000
	HSG	-16.11%	37,500
	NKG	-15.75%	42,000
	NHT	-14.09%	37,800
	TLH	-13.85%	19,600
	IJC	-13.06%	31,300
	HDC	-13.04%	100,000
	HDC	-13.04%	100,000
	ANV	-12.82%	34,000
	BCE	-12.79%	19,100

THỐNG KÊ TOP CỔ PHIẾU SÀN HNX

Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa	Top tăng mạnh nhất
CEO	58.29%	31,500	
VIE	56.67%	9,400	
VIG	50.96%	15,700	
CMS	46.27%	19,600	
DTC	40.71%	15,900	
X20	32.20%	15,600	
APS	31.88%	57,500	
VTH	31.29%	19,300	
CCR	29.89%	36,500	
ART	29.06%	15,100	

Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa	Top giảm mạnh nhất
ICG	-20.10%	15,900	
VC7	-19.82%	26,700	
VNT	-19.26%	70,000	
PDB	-18.53%	27,700	
V12	-18.41%	19,500	
SDG	-18.06%	29,500	
BST	-17.49%	15,100	
PSW	-17.24%	24,000	
VXB	-17.00%	21,000	
D11	-15.66%	42,000	

THỐNG KÊ TOP CỔ PHIẾU SÀN UPCOM

Top tăng mạnh nhất	Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa
	LG9	137.50%	9,500
	LIC	100.35%	57,500
	PTO	95.70%	18,200
	TAG	89.51%	30,700
	SBD	67.73%	22,644
	PMT	63.75%	13,100
	SD7	63.16%	12,400
	SD3	60.13%	14,252
	MA1	59.59%	30,003
	ANT	55.69%	26,623

Top giảm mạnh nhất	Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa
	SDJ	-34.88%	9,182
	BOT	-32.33%	22,804
	L12	-30.30%	16,100
	CEN	-28.81%	21,356
	BVN	-21.99%	11,000
	MTV	-19.91%	18,500
	APL	-17.07%	17,000
	UPH	-16.67%	11,000
	UPH	-16.67%	11,000
	SCL	-15.71%	30,597

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Phát hành ngày 22/11/2021

Giao dịch khối ngoại	HSX	HNX	UPCOM
Tổng GTGD ròng (tỷ đồng)	(1,182.63)	(102.61)	124.74
Tổng KLGD ròng (triệu CP)	(32.44)	(5.40)	1.26

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI SÀN HSX

TOP MUA RÒNG		
Mã CK	KLCP ròng (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)
FUEVFNVD	19,582,400	553,974
VHM	5,686,000	471,489
CTG	7,898,300	257,403
DGW	1,894,800	236,522
MSN	1,421,000	216,899

TOP BÁN RÒNG		
Mã CK	KLCP ròng (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)
SSI	(14,665,800)	(691,987)
HPG	(12,671,608)	(633,053)
VPB	(9,857,058)	(355,545)
VND	(4,157,300)	(314,701)
VNM	(3,148,700)	(277,664)

THỐNG KÊ TOP CỔ PHIẾU SÀN HNX

TOP MUA RÒNG		
Mã CK	KLCP ròng (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)
BCC	489,960	13,586
VCS	43,479	5,338
PVI	104,800	5,030
THD	12,900	3,367
SHS	64,356	3,148

TOP BÁN RÒNG		
Mã CK	KLCP ròng (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)
CEO	(1,629,600)	(44,472)
PVS	(1,510,650)	(43,892)
HUT	(1,334,311)	(19,841)
IVS	(460,900)	(8,223)
CTB	(265,084)	(6,627)

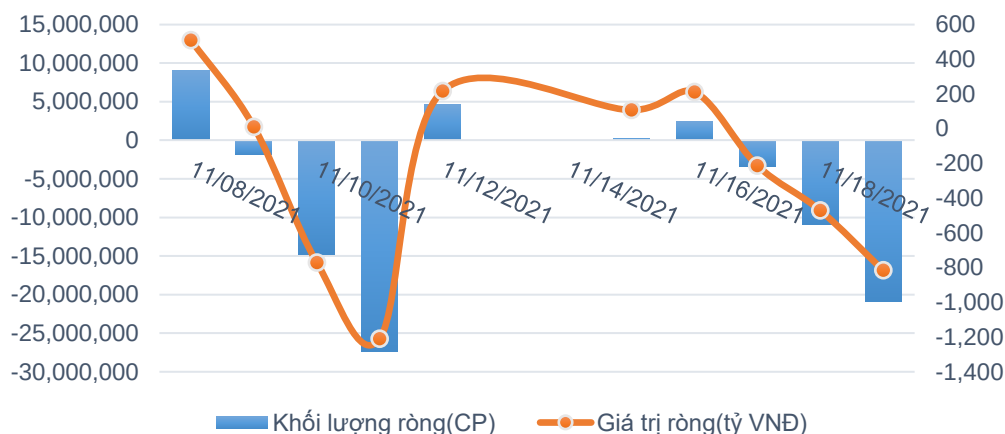
THỐNG KÊ TOP CỔ PHIẾU SÀN UPCOM

TOP MUA RÒNG		
Mã CK	KLCP ròng (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)
QNS	1,589,947	88,658
NTC	351,304	69,557
CTR	90,920	7,419
ACV	73,740	6,354
VGTT	148,900	4,115

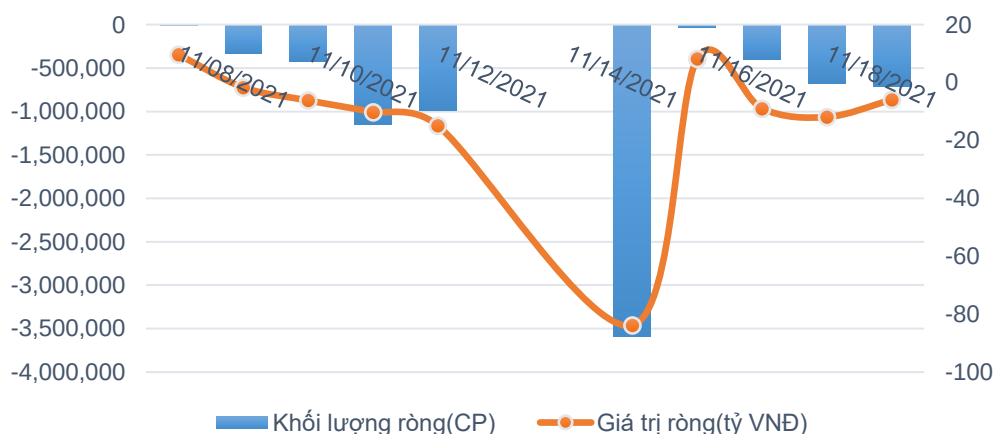
TOP BÁN RÒNG		
Mã CK	KLCP ròng (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)
VEA	(1,091,100)	(46,771)
LKW	(91,600)	(4,091)
HTG	(88,600)	(3,218)
TVN	(174,200)	(3,174)
BSR	(118,500)	(2,660)

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI (tiếp)

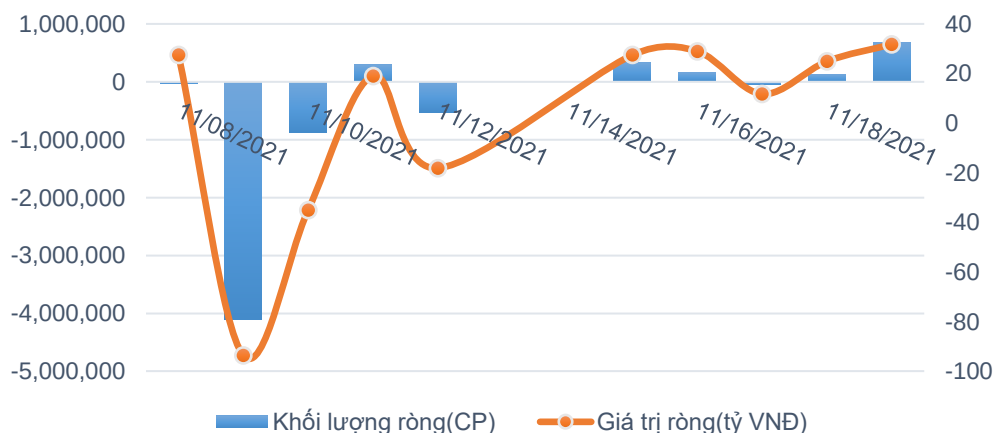
Giao dịch khối ngoại HSX



Giao dịch khối ngoại HNX



Giao dịch khối ngoại UPCOM



KHUYẾN CÁO

Bản tin Thị trường Chứng khoán Tuần của ABS tổng hợp và đưa ra những khuyến nghị đầu tư mang tính chất tham khảo, nhằm hỗ trợ khách hàng. ABS không có bất cứ cam kết hay đảm bảo gì đối với tính chính xác của các thông tin đồng thời không chịu trách nhiệm về bất cứ thiệt hại nào liên quan đến việc khai thác thông tin từ bản tin Thị trường Chứng khoán Tuần này.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN AN BÌNH

Hội sở

Tầng 16, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu,
Q. Đống Đa, Hà Nội
Tel: (024) 35624626; Fax: (024) 35624628

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

P201, Tòa nhà Smart View, 161A-163-165 Trần Hưng Đạo,
Q1, TP. Hồ Chí Minh
Tel: (028) 3838 9655 - Fax: (028) 3838 9656

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, tòa nhà An Bình Bank, số 255 Lê
Duẩn, P. Tân Chính, Q. Thanh Khê, TP. Đà
Nẵng
Tel: (0236) 365 3992 - Fax: (0236) 365 3991

Chi nhánh Hải Phòng

Phòng 131-132, Tầng 1, Tòa nhà Thành Đạt 1, Số 3 Lê
Thánh Tông, Ngô Quyền, TP. Hải Phòng
Tel: (0225) 356 9190 - Fax: (0225) 356 9191

Chi nhánh Bắc Ninh

10 Nguyễn Đăng Đạo, Tiền An, TP. Bắc Ninh
Tel: (0222) 389 3088 - Fax: (0222) 389 3087

Chi nhánh Thái Bình

399 Lê Quý Đôn, TP. Thái Bình
Tel: (0227) 625 5556 - Fax: (0227) 625 5557

Chi nhánh Huế

Tầng 2, số 38 Bến Nghé, Phường Phú Hội, TP. Huế
Tel: (0234) 393 5936 - Fax: (0234) 383 1656

Chi nhánh Vũng Tàu

Tầng 1, Số 370 Lê Hồng Phong, Phường 3, TP. Vũng Tàu,
Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
Tel: (0254) 354 3166 - Fax: (0254) 354 3168

Sàn giao dịch Hoàng Cầu

Tầng 1, Tòa nhà GELEXIMCO, số 36 Phố Hoàng Cầu,
Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội
Tel: (024) 3562 4626 máy lẻ 366/368

Sàn giao dịch Láng Hạ

101 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội
Tel: (024) 3562 4626 máy lẻ 666/712 - Fax: (024) 3562 4628
Chi nhánh Cần Thơ
Số 468 Đường 30.4, Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
Tel: (0292) 376 8098 Fax: (0292) 373 2556

Phòng Phân Tích

Tầng 16, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (024) 35624626 số máy lẻ: 135

www.abs.vn